TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 176/2025/QĐST-HNGĐ	*Hoài Nhơn, ngày 29 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn P, sinh ngày 01/01/1984

Số định danh cá nhân: 052084012175

Địa chỉ: Khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Bà Hồ Thị N, sinh ngày 30/06/1990; Số CMND: 215563147

Địa chỉ: Khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Thị T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2. Bà Phan Thị P1, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

3. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Văn P và bà Hồ Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Võ Văn P và bà Hồ Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao con tên Võ Quỳnh N1, sinh ngày 05/8/2006; Võ Minh P2, sinh ngày 28/9/2011; Võ Thảo N2, sinh ngày 15/5/2016 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P bà N thỏa thuận ông P cấp dưỡng nuôi con Võ Thảo N2 mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung, các bên thỏa thuận:

+ Ông Võ Văn P phải trả cho bà Trương Thị T số tiền 40.000.000 đồng *(bốn mươi triệu đồng)*.

+ Bà Hồ Thị N phải trả cho bà Phạm Thị P3 số tiền 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)* đồng, trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*.

- Về án phí:

+ Ông Võ Văn P chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng và 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Võ Văn P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn* đồng*)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003094 ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nên được khấu trừ. Số tiền án phí còn lại ông P còn phải nộp là 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)*.

+ Bà Hồ Thị N chịu 750.000 đồng *(bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trả lại cho bà Trương Thị T 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003097 ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị V 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003099 ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

+ Trả lại cho bà Phan Thị P1 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002858 ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2, Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30, Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn;
- Ủy ban nhân dân phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (Giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 19/5/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Chiến